

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Bản án số: 249/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2022

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Đức Minh

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Long - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2022/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022 về Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXX ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đinh Hồng T, sinh năm 1997

HKTT: Tổ 5, Tư Đình, phường Long Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội

(Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1996

HKTT: Tổ 1, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội

Hiện đang thụ án: Trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa

(Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn, chị Đinh Hồng T trình bày:**

Chị Đinh Hồng T và anh Nguyễn Tuấn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội ngày 29/8/2017.

Quá trình chung sống vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H ít quan tâm tới gia đình vợ con. Chị T cũng đã nhiều lần khuyên can nhưng anh H không thay đổi, vì vậy vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xung đột. Mâu thuẫn vợ chồng trở nên căng thẳng từ năm 2021 khi anh H bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Vợ chồng ly thân cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Trang A, sinh ngày 28/7/2017. Khi ly hôn chị xin nuôi dưỡng cháu Trang A và không yêu cầu anh H đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị xin chịu cả án phí theo quy định của pháp luật.

***Theo lời khai của anh Nguyễn Tuấn H trình bày:**

Anh và chị Đinh Hồng T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội năm 2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong cuộc sống và tính cách của mỗi người có khác nhau, đặc biệt từ khi anh bị bắt vào trại giam năm 2021. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Trang A, sinh ngày 28/7/2017. Anh đồng ý để chị T nuôi con và anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị T và anh H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên toà phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh H chị T có đơn xin vắng mặt, Tòa án đã làm đầy đủ trình tự theo thủ tục tố tụng.

Vì vậy, căn cứ vào: khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 và các Điều: 56,81,82,83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Hồng T.
- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trang A cho chị T nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh H cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.
- Về tài sản chung: Đề nghị không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:** Tòa án đã làm đầy đủ thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản cho bị đơn là anh Nguyễn Tuấn H. Anh H, chị T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đinh Hồng T và anh Nguyễn Tuấn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội ngày 29/8/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn bất đồng trong cách sống. Năm 2021 anh H bị TAND huyện Gia Lâm xử phạt 32 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay chị T anh H xác định tình cảm không còn, chị T xin được ly hôn đối với anh H và anh H cũng đồng ý.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh H đã căng thẳng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai anh chị đều xác định cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không còn tình cảm, vợ chồng không có cơ hội đoàn tụ được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

*** Về con chung:** anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Trang A, sinh ngày 28/7/2017. Hiện nay anh H đang thụ án tại trại giam Thanh Lâm, Thanh Hóa nên không có điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Xuất phát từ lợi ích của cháu Trang A, anh chị cũng thống nhất để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang A và tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung với anh H là phù hợp không trái quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về vấn đề nuôi con chung và cấp dưỡng: Giao cháu Trang A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

*** Về án phí:** Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 và khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 272 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Đinh Hồng T và anh Nguyễn Tuấn H

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Trang A, sinh ngày 28/7/2017 cho chị Đinh Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Nguyễn Tuấn H cho đến khi cháu Trang A thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đinh Hồng T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0065171 ngày 04/7/2022 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên. Nay chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm.

Chị Đinh Hồng T và anh Nguyễn Tuấn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

-TAND Tp. Hà Nội
-VKSND q. Long Biên
-Chi cục THADS q. Long Biên
-UBND p. Long Biên - Long Biên - Hà Nội.
- Các đương sự
- Lưu HS
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Mai Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND q. Long Biên
- Chi cục THADS q. Long Biên
- UBND p.Thượng Thanh - Long Biên - Hà Nội.
- Các đương sự
- Lưu HS
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Mai Hoa